TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 79/2019/HS-ST
Ngày 12-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;

2. Ông Lê Bá Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Trần Đình M, sinh năm 1985, tại tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Thôn H, xã M, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Đình Ng, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20-5-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 17/QĐ - TA áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục lao động - Tạo việc làm tỉnh Bình Dương thời hạn 12 tháng.

Ngày 10-6-2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HS-ST.

Ngày 13-12-2018, có hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 13-02-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Hiện tại, bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Dầu Một theo bản án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Nguyễn Hoàng Ph, sinh năm 1990, tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: L khu phố A, phường C, thị xã A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 13-12-2018, có hành vi Trộm cắp tài sản, ngày 13-02-2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Ông Lường Văn T, sinh năm 1983; thường trú: Bản Giáo B, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; tạm trú: Khu phố M, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; xin vắng mặt.

- Bà Vũ Thị Ng, sinh năm 1982; thường trú: Đội B, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Khu phố M, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người làm chứng: Bà Phạm Thị Th; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình M và Nguyễn Hoàng Ph có quan hệ là bạn với nhau.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13-12-2018, Ph và M đang chơi game bắn cá tại khu nhà trọ Hoàng C, thuộc khu phố A, phường C, thị xã A, tỉnh Bình Dương thì M nói với Ph đi tìm tài sản không có người trông coi để chiếm đoạt mang bán lấy tiền tiêu xài, Ph đồng ý. Sau đó, M và Ph đi bộ ngang qua khu nhà trọ Phạm Thị Th, thuộc khu phố M, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy phòng trọ số 03 và số 04 khu nhà trọ của Phạm Thị Th do ông Lường Văn T và vợ là bà Vũ Thị Ng thuê 02 phòng để ở và để xe mô tô. M và Ph thấy phòng số 04 đang khóa nên nảy sinh ý định phá ổ khóa phòng số 04 để tìm tài sản chiếm đoạt. Thực hiện ý định, M nói Ph đứng bên ngoài cảnh giới còn M đi vào phá cửa phòng số 04, Ph đồng ý. Sau đó, M đi đến phòng số 04 và lấy 01 thanh kim loại (dài khoảng 40cm) ở gần phòng trọ rồi dùng thanh kim loại này cạy ổ khóa, khi phá được ổ khóa M đi vào bên trong phòng thì nhìn thấy xe mô tô 61E1-233.65 và xe mô tô 61E1-233.66 của ông T và bà Ng để trong phòng trọ. Lúc này, M gọi điện thoại cho H (không rõ nhân thân) và bảo H đi đến khu nhà trọ Phạm Thị Th để bẻ khóa xe mô tô giúp M, thì H đồng ý, M nói H đi đến tiệm game bắn cá Hoàng C, M đợi và đón H tại đây.

Đến khoảng 30 phút sau, H điều khiển xe mô tô hiệu Vision màu đen (không rõ biển số) đến tiệm game bắn cá Hoàng C thì gặp M và Ph. H điều khiển xe chở M và Ph đi đến khu nhà trọ Phạm Thị Th, khi đến nơi H để xe ở phía ngoài đường rồi cùng M và Ph đi vào phòng số 04, H dùng 01 (Một) cái đoản rồi bẻ khóa xe mô tô biển số 61E1-233.65 và xe mô tô biển số 61E1-233.66. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô biển số 61E1-233.65, M điều khiển xe

mô tô biển số 61E1-233.66 còn H điều khiển xe mô tô của H đi đến khu vực cây xăng số 4 thuộc phường L, thị xã A, tỉnh Bình Dương. Tại đây, H gọi điện thoại cho bạn H đến mua xe mô tô. Một lúc sau, thì có 03 đối tượng (không rõ nhân thân) đi đến và mua 02 xe mô tô 61E1-233.65 và 61E1-233.66 với số tiền là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). M đưa cho H số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và đưa cho Ph số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) còn M giữ 2.000.000 đồng.

Đến khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày, bà Phạm Thị Th là chủ nhà trọ phát hiện phòng số 04 bị phá ổ khóa nên đi đến phòng số 03 nói cho ông T và bà Ng biết và kiểm tra trong phòng số 04 có bị mất tài sản không. Ông T kiểm tra thì phát hiện xe mô tô biển số 61E1-233.65 và xe mô tô biển số 61E1-233.66 đã bị mất. Sau đó, ông T kiểm tra lại camera ở phía trước đường vào phòng trọ thì phát hiện khoảng 03 giờ 50 phút cùng ngày có 03 đối tượng đi vào phòng trọ số 04 mở ổ khóa và dẫn 02 xe mô tô trên ra khỏi phòng trọ. Qua hình ảnh camera, ông T thấy có 01 đối tượng giống người tên Ph, nhà ở khu phố A, phường C, thị xã A, tỉnh Bình Dương nên đến Công an phường K trình báo sự việc trên. Nhận được tin báo, Công an phường K phối hợp với Công an thị xã T mời Nguyễn Hoàng Ph về trụ sở làm việc. Tại đây, Ph khai nhận hành vi cùng M trộm cắp 02 xe mô tô của ông T. Qua công tác xác minh biết được M đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 11-12-2018. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành làm việc đối với M, qua làm việc M đã khai nhận hành vi cùng với Ph trộm cắp 02 xe mô tô của ông T và bà Ng.

Công an phường K lập hồ sơ vụ việc và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/KLTS - TTHS ngày 14-01-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 61E1 - 233.66 có giá trị là 11.700.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng), 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, biển số 61E1 - 233.65 có giá trị 11.700.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 23.400.000 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 67/CT-VKSTU ngày 25-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Trần Đình M và Nguyễn Hoàng Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Đình M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ph từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc hai bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại ông Lường Văn T và bà Vũ Thị Ng số tiền 23.400.000 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải, đồng ý bồi thường cho ông Lường Văn T và bà Vũ Thị Ng số tiền 23.400.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Các bị cáo Trần Đình M và Nguyễn Hoàng Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13-12-2018, tại khu phố M, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương Trần Đình M và Nguyễn Hoàng Ph đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Lường Văn T và bà Vũ Thị Ng lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 61E1 - 233.65 và xe mô tô biển số 61E1 - 233.66 của ông T và bà Ng có trị giá là 23.400.000 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định nội dung Cáo trạng số 67/CT-VKS.TU ngày 25-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, hành vi này còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân tại khu vực xảy ra vụ án. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lời lao động nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm và cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm trong đó bị cáo Trần Đình M là người khởi xướng, rủ rê; bị cáo có nhân thân xấu, ngày 20-5-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng và ngày 10-6-2019 bị TAND thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nên mức án của bị cáo phải cao hơn bị cáo Nguyễn Hoàng Ph.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Trần Đình M có cha ruột được tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Hoàng Ph phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Xét thấy, mức án, trách nhiệm dân sự và hướng xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[7]. Đối với tên Hiếu và 03 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) có hành vi bẻ ổ khóa xe và mua bán xe mô tô biển số 61E1 - 233.65 và xe mô tô biển số 61E1 - 233.66 do M và Ph chiếm đoạt. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Lường Văn T và bà Vũ Thị Ng yêu cầu các bị cáo Trần Đình M và Nguyễn Hoàng Ph liên đới bồi thường số tiến 23.400.000 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng), các bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 áo thun màu xanh trắng đen, ngắn tay có ký hiệu Tommy ở cổ áo; 01 quần Jean ngắn màu xanh có ký hiệu Gap và 01 nón kết màu đen của bị cáo Ph không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ổ khóa hiệu Zsolex của ông Lường Văn T và bà Vũ Thị Ng đã bị hư hỏng không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10]. Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Hoàng Ph để đảm bảo việc thi hành án.

[11]. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình M và Nguyễn Hoàng Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Đình M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ph 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trần Đình M và Nguyễn Hoàng Ph phải liên đới bồi thường cho ông Lường Văn T và bà Vũ Thị Ng số tiền 23.400.000 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun màu xanh trắng đen, ngắn tay có ký hiệu Tommy ở cổ áo, 01 quần Jean ngắn màu xanh có ký hiệu Gap, 01 nón kết màu đen và 01 ổ khóa hiệu Zsolex đã bị hư hỏng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-4-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Đình M và Nguyễn Hoàng Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải liên đới nộp 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hạnh